

Việt nam dân chủ cộng hòa Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nhà nước Viện Tiêu chuẩn	GỖ TRÒN LÀM GỖ DÁN LẠNG VÀ VÁN ÉP THOI DỆT TAY ĐẬP Loại gỗ và kích thước cơ bản	TCVN 1761 - 75 Nhóm O
--	---	---

Tiêu chuẩn này áp dụng cho gỗ tròn dùng làm gỗ dán, gỗ lạng, ván ép thoi dệt và tay đập.

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho gỗ tròn để làm gỗ dán đặc biệt.

1. LOẠI GỖ

1.1. Gỗ tròn dùng để làm gỗ lạng gồm những loại gỗ dưới đây:

Lát chun, lát da đồng, lát hoa, giáng hương, dạ hương, thông tre.

Chua khét, dâu vàng, rẻ mít.

Re (các loại) vàng tâm, khác dầu, gỏi nếp, mỡ, giổi, xà nu.

Gỏi tẻ, muồng cánh dán, giẻ đỏ, giẻ mỡ gà, giẻ đề xi, lõi thợ, thông.

Chò nàu, chò nếp, sấu, sấu tia, ràng ràng mặt, ràng ràng mít, ràng ràng tia, re, rẻ trắng, thối ba, thối chanh, kháo vàng, vù hương, săng, trám hồng, soan nhừ, mít nài, vàng chăng, vàng rẻ lim vang, xoan mộc, bạch đàn trắng, bạch đàn đỏ, máu chó.

Hồng rừng, phay vi, trám (các loại) vạng, săng vi, săng mây, tai trâu, mò cua, mi, gạo vàng, chân chim, sui.

Gạo, bông bạc, ràng ràng trắng, bồ đề.

1.2. Gỗ dùng làm ván ép thoi dệt:

Dâu vàng

Gỏi nếp, giổi.

Muồng cánh dâu, gỏi tẻ.

Săng (các loại)
Hồng mang

- Chú thích:* — Riêng gỗ gao chỉ để sản xuất gỗ dán làm bàn
pinh pông;
— Tên khoa học các loại gỗ trên tra ở phụ lục 1 và
2 ở TCVN 1072 — 71.

2. KÍCH THƯỚC CƠ BẢN

2.1. Đường kính từ 35 cm trở lên.

Chú thích: Đường kính đo đầu nhỏ không kê vồ.

2.2. Chiều dài:

- a) Gỗ để làm gỗ dán: từ 1,5 m trở lên;
b) Gỗ để làm gỗ lạng, ván ép thoi dẹt, tay đập: từ 2 m
trở lên.

Chú thích: Gỗ tròn để làm gỗ dán nếu cắt sẵn thì cắt theo
chiều dài như sau: 1,50 m ; 2,75 m ; 4,30 m ; 4,75 m ;
5,50 m ; 6,00 m.
